TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày: 17-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hoạt - Giáo viên đã nghỉ hưu tại phường Cam Lộc, thành phố R.

Ông Cao Nho Trí - Bí thư Thành đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố R.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2018/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh X, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2000 tại R- Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Linh T, sinh năm: 1978; vợ, con: chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/5/2018 cho đến ngày 29/7/2018. Có mặt.

** Đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên:*

Bà Nguyễn Thị Linh T, sinh năm: 1978 (mẹ ruột bị cáo)

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Trân Nhật A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

** Đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn S đã chết:*

Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm: 1979 (mẹ ruột người bị hại)

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/9/2017, Nguyễn Thanh X là người chưa thành niên (chưa có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô 79F9-0916 đi trên đường Trần Nguyên Hãn (là đường không ưu tiên hướng ra đường đại lộ Hùng Vương (là đường ưu tiên) để qua đường đổ xăng. Khi đến Km 1503^{+800} ngã ba giao nhau giữa đường Trần Nguyên Hãn và đường đại lộ Hùng Vương, X không quan sát mà điều khiển xe mô tô qua đường thì lúc này có Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô 79L6-3944 đi trên đường đại lộ Hùng Vương hướng R-Phan Rang va vào gác chân sau bên trái xe mô tô 79F9-0916 của X làm cả xe và người ngã xuống đường. Hậu quả S bị thương nặng đến ngày 21/9/2017 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 524 ngày 03/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của S là chấn thương sọ não.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo X về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo X. Xử phạt bị cáo X 18-24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện bà Y đã nhận tiền bồi thường 25.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên đề nghị Tòa án không xét.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo X: Cơ bản nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R. Tuy nhiên, bản thân bị cáo chưa thành niên nên trình độ nhận thức có phần hạn chế, bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo X và đại diện hợp pháp cho bị cáo X: Thống nhất ý kiến bào chữa của người bào chữa, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/9/2017 tại Km 1503^{+800} đại lộ Hùng Vương thuộc tổ dân phố D, phường B, thành phố R; Nguyễn Thanh X không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô 79F9-0916 không nhường đường cho xe đi từ đường ưu tiên là vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm Nguyễn Văn S chết.

Đối với Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô 79L6-3944 trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia (kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của S là 4,2mg/100ml máu), điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi chạy qua đoạn đường giao nhau, nơi có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và tại thời điểm xảy ra tại nạn S chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định là vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của S là nguy hiểm cho xã hội nhưng S đã tử vong.

Hành vi của bị cáo X có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phạm tội trong trường hợp "Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định". Do đó, cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố bị cáo X về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, gây ra nỗi đau không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra; được đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; trong vụ án này, tai nạn xảy ra do lỗi cả hai bên bị cáo và người bị hại; bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên nên nhận thức có phần hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử dưới khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt cho gia đình, xã hội và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp người bị hại là bà Huỳnh Thị Y vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện bà Y đã nhận tiền bồi thường 25.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Tòa án không xét.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo X phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh X** phạm tội: **"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"**.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 60, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh X 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh X cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo, nếu thay đổi nơi cư trú thì được thi hành theo Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Huỳnh Thị Tý đã nhận tiền bồi thường 25.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Tòa án không xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh X phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh X, đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Nguyễn Thị Linh TuyềnT, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Huỳnh Thị Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

5. Hội đồng xét xử đã giải thích điều kiện hưởng án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- Công an t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công